

Số: 03/QĐ-XHNV-TTPC-SHTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định trích dẫn và chống đạo văn của
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Căn cứ Quyết định số 1233/QĐ-ĐT ngày 30 tháng 3 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-XHNV-HĐT ngày 09/9/2022 của Hội đồng trường Trường ban hành Quy chế tạm thời về tổ chức hoạt động của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 đã được Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Luật số 07/2022/QH15 16/6/2022;

Căn cứ Quyết định số 78/2008/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-XHNV-TTPC-SHTT ngày 20/01/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định trích dẫn và chống đạo văn;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế - Sở hữu trí tuệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là “Quy định trích dẫn và chống đạo văn của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/3/2024, thay thế Quyết định số 02/QĐ-XHNV-TTPC-SHTT ngày 20/01/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định trích dẫn và chống đạo văn.

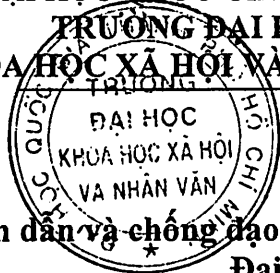
Điều 3. Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế - Sở hữu trí tuệ, Trưởng các đơn vị, viên chức, người lao động và người học thuộc Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban giám hiệu (để b/c);
- Lưu: HC-TH, TTPC-SHTT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Phương Lan



QUY ĐỊNH

Trích dẫn và chống đạo văn của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-XHNV-TTPC-SHTT ngày 23 tháng 01
năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về trích dẫn, chống đạo văn và hình thức xử lý đạo văn trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Viên chức và người lao động đang công tác tại Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM (sau đây gọi chung là VC-NLĐ).
- Nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên, học viên thuộc các hệ đào tạo của Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM (sau đây gọi chung là người học).
- Thực tập sinh, nghiên cứu viên, cộng tác viên và các đối tượng khác đến làm việc, nghiên cứu khoa học, khảo sát và/hoặc tiến hành các hoạt động tại Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM (sau đây gọi chung là cộng tác viên).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Trích dẫn hợp lý tác phẩm mà không làm sai ý tác giả để bình luận, giới thiệu hoặc minh họa trong tác phẩm của mình; để viết báo, sử dụng trong ấn phẩm định kỳ, trong chương trình phát sóng, phim tài liệu được quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 25 của Luật Sở hữu trí tuệ phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Phần trích dẫn chỉ nhằm mục đích giới thiệu, bình luận hoặc làm sáng tỏ vấn đề được đề cập trong tác phẩm của mình.

b) Phần trích dẫn từ tác phẩm được sử dụng để trích dẫn không gây thiệt hại một cách bất hợp lý đến lợi ích hợp pháp của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả của tác phẩm được sử dụng để trích dẫn; phù hợp với tính chất, đặc điểm của loại hình tác phẩm được sử dụng để trích dẫn.



c) Việc trích dẫn phải kèm theo chỉ dẫn về nguồn gốc tác phẩm và tên tác giả, nếu tên tác giả được nêu trên tác phẩm được sử dụng để trích dẫn.

2. *Dẫn nguồn* là chỉ rõ thông tin của nguồn tài liệu tham khảo chứa đoạn văn được trích dẫn. Việc dẫn nguồn phải tuân theo quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ và Quy định này.

3. *Đạo văn* là việc sử dụng tác phẩm của người khác đưa vào tác phẩm của mình mà không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ và Quy định này.

4. *Tác phẩm* là sản phẩm sáng tạo trong lĩnh vực khoa học, văn học và nghệ thuật được thể hiện bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào. Tác phẩm được hình thành trong quá trình giảng dạy, học tập, nghiên cứu của VC-NLĐ và người học bao gồm: luận án, luận văn, khóa luận tốt nghiệp; báo cáo nghiên cứu khoa học; bài báo; bài đăng kỷ yếu hội nghị, hội thảo, tọa đàm; giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo, bài giảng và các loại hình tương tự khác.

5. *Tác giả* là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả. Tổ chức, cá nhân làm công việc hỗ trợ, góp ý kiến hoặc cung cấp tư liệu cho người khác sáng tạo ra tác phẩm không được công nhận là tác giả.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ CÁCH TRÍCH DẪN,

CÁC HÌNH THỨC ĐẠO VĂN VÀ KIỂM TRA TRÙNG LẬP DỮ LIỆU

Điều 4. Quy định về cách trích dẫn

1. Cách trích dẫn tài liệu tham khảo trong các tác phẩm hình thành trong quá trình học tập, đào tạo và nghiên cứu khoa học tại Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM được biên soạn dựa theo chuẩn APA, phiên bản 7 (*Publication Manual of the American Psychological Association, 7th edition*) của Hội Tâm lý học Hoa kỳ (American Psychological Association).

Cách trích dẫn được quy định tóm tắt theo Phụ lục đính kèm Quy định này. Trường hợp Phụ lục này không đề cập đến hình thức trích dẫn theo nhu cầu của tác giả, tác giả tham khảo và thực hiện cách trích dẫn cụ thể, chi tiết tại APA 7th Style (apastyle.apa.org).

2. Đối với các tác phẩm gửi đến Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ của Trường, tác giả có thể áp dụng cách thức trích dẫn Vancouver theo yêu cầu của ĐHQG-HCM và của Tạp chí.

3. Trong quá trình đào tạo, nghiên cứu khoa học tại Trường, các trường hợp áp dụng các cách thức trích dẫn khác Quy định này, các đơn vị, cá nhân gửi văn bản đến Phòng Thanh tra - Pháp chế - Sở hữu trí tuệ trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Điều 5. Các hình thức đạo văn

Đạo văn được thể hiện ở các hình thức sau:

1. Sử dụng các đoạn văn, thông tin, số liệu, hình ảnh từ tác phẩm của người khác để đưa vào tác phẩm của mình mà không chỉ dẫn đầy đủ nguồn gốc tác phẩm được trích dẫn.
2. Cung cấp không chính xác về tác giả, nguồn của thông tin được trích dẫn.
3. Không dẫn nguồn nội dung của tác phẩm đã trích khi thay đổi, di chuyển từ ngữ, câu, đoạn, ý tưởng của người khác; gán từ ngữ, câu, đoạn của các nguồn khác nhau và chỉnh sửa lại trong bài viết; thay đổi từ ngữ, cụm từ, câu nhưng vẫn giữ nguyên cấu trúc của đoạn văn hoặc bài viết.
4. Diễn giải đoạn văn, nội dung trong tác phẩm của người khác bằng ngôn ngữ của mình hoặc tóm tắt nội dung các tác phẩm của người khác mà không dẫn nguồn tác phẩm được sử dụng.
5. Trích dẫn một hoặc nhiều tác phẩm của người khác để hình thành tác phẩm của mình có dung lượng chiếm trên 25% nội dung tác phẩm, dù có thực hiện đúng quy định về trích dẫn nguồn.
6. Chiếm đoạt tác phẩm của người khác và trình bày như tác phẩm của mình:
 - a) Sao chép tác phẩm của người khác thành tác phẩm của mình, bao gồm cả các trường hợp thuê hoặc nhờ người khác viết hộ;
 - b) Dịch hoặc diễn đạt toàn bộ hoặc một phần tác phẩm từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt hoặc ngược lại để tạo thành tác phẩm của mình mà không chỉ rõ nguồn thông tin về tác phẩm.
7. Sử dụng những tác phẩm của mình đã công bố để tạo thành trên 30% dung lượng tác phẩm mới do mình là tác giả hoặc đồng tác giả là hình thức tự đạo văn.
8. Những hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Kiểm tra trùng lặp bằng Hệ thống hỗ trợ phát hiện sao chép và kiểm tra lỗi chính tả

Tất cả tác phẩm trước khi gửi xuất bản, công bố hoặc trình bày bảo vệ, nghiệm thu phải được kiểm tra trùng lặp như sau:

1. Trách nhiệm của tác giả
 - a) Tự kiểm tra trùng lặp bằng Hệ thống hỗ trợ phát hiện sao chép và kiểm tra lỗi chính tả của Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM (sau đây viết tắt là Hệ thống) thông qua tài khoản được cấp;
 - b) Căn cứ kết quả kiểm tra của Hệ thống, tác giả chỉnh sửa tác phẩm để đảm bảo không vi phạm Điều 5.

2. Trước khi nộp tác phẩm để xuất bản, công bố hoặc trình bày bảo vệ, nghiệm thu thì tác giả phải gửi tác phẩm cho Thư viện Trường kiểm tra trùng lặp dữ liệu. Sau khi kiểm tra, lãnh đạo Thư viện Trường ký xác nhận và gửi báo cáo chi tiết cho tác giả. Các phòng chức năng sử dụng kết quả kiểm tra đạt tỷ lệ trùng lặp phù hợp theo quy định này làm căn cứ để thành lập Hội đồng đánh giá, thẩm định theo quy định.

3. Việc kiểm tra trùng lặp dữ liệu thực hiện theo Quy trình kiểm tra trùng lặp dữ liệu trong đào tạo và nghiên cứu khoa học của Thư viện Trường.

Chương III

XỬ LÝ HÀNH VI ĐẠO VĂN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÒNG, CHỐNG ĐẠO VĂN

Điều 7. Trách nhiệm thẩm định, đánh giá mức độ trùng lặp dữ liệu

Ngoài việc kiểm tra trùng lặp dữ liệu thực hiện theo Quy trình của Thư viện Trường, trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị còn được thể hiện:

1. Giảng viên có quyền thẩm định, đánh giá mức độ trùng lặp dữ liệu của bài tập nhóm, tiểu luận, báo cáo của người học.

2. Hội đồng đánh giá, thẩm định thực hiện thẩm định, đánh giá mức độ trùng lặp dữ liệu của đề tài nghiên cứu khoa học, sách, luận án/luận văn/khóa luận tốt nghiệp.

3. Ban nội dung thẩm định, đánh giá mức độ trùng lặp dữ liệu của các bài báo, bài báo cáo đăng trên “Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ: Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM” và kỷ yếu hội nghị, hội thảo có chỉ số ISBN.

4. Các cá nhân, đơn vị khác có thẩm quyền thẩm định, đánh giá theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

Điều 8. Hình thức xử lý hành vi đạo văn

1. Trường hợp tác phẩm đã được Hệ thống kiểm tra đạt yêu cầu, nhưng tại thời điểm trước hoặc đang công bố, bảo vệ hoặc nghiệm thu, có minh chứng về hành vi đạo văn theo quy định tại Điều 5 thì tùy mức độ vi phạm sẽ bị tạm đình chỉ việc thẩm định/đánh giá tác phẩm tối đa 03 tháng (nếu còn thời hạn nghiên cứu/đào tạo). Sau thời gian tạm đình chỉ, nếu tác phẩm chỉnh sửa vẫn không đạt yêu cầu thì các đơn vị chức năng không tổ chức đánh giá, nghiệm thu tác phẩm.

2. Trong trường hợp hành vi đạo văn bị phát hiện sau khi công bố, bảo vệ hoặc nghiệm thu, tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm Quy định này, thì:

a) Hủy bỏ kết quả đánh giá, nghiệm thu của các công trình nghiên cứu khoa học, luận án, luận văn, khóa luận;

b) Thu hồi các ấn phẩm nghiên cứu khoa học đã công bố;

c) Dừng cấp bằng hoặc thu hồi, hủy bỏ bằng cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ.

3. Tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm Quy định này, người học có thể bị:

có thể bị:

- a) Khiển trách;
- b) Cảnh cáo;
- c) Đình chỉ học tập có thời hạn;
- d) Buộc thôi học.

4. Tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm Quy định này, VC-NLĐ vi phạm phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau: khiển trách; cảnh cáo; kéo dài thời hạn nâng lương không quá 06 tháng; cách chức; buộc thôi việc hoặc sa thải. Việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với VC-NLĐ thực hiện theo quy định pháp luật và Nhà trường.

5. Hành vi xâm phạm quyền tác giả có thể bị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật sở hữu trí tuệ.

Điều 9. Trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị

1. Trách nhiệm của các tác giả

a) Nghiêm túc thực hiện và chấp hành Quy định về trích dẫn, chống đạo văn, Quy trình kiểm tra trùng lặp dữ liệu;

b) Có quyền kiến nghị, phản ánh và khiếu nại đối với việc xử lý hành vi đạo văn theo quy định của pháp luật về xử lý kiến nghị, phản ánh, khiếu nại.

2. Trách nhiệm xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu khoa học số hóa

a) Người học có trách nhiệm nộp bản khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án cuối cùng sau khi bảo vệ và chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng (nếu có) cho Thư viện Trường. Phòng Đối ngoại và Quản lý khoa học có trách nhiệm nhận và nộp về Thư viện Trường các công trình nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu, công bố hoặc xuất bản của VC-NLĐ, người học và cộng tác viên. Các tác phẩm nộp về Thư viện Trường gồm: nộp bản giấy và bản PDF.

b) Thư viện Trường tích hợp cơ sở dữ liệu khoa học, cơ sở dữ liệu khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án của Trường, các tài liệu khoa học trong và ngoài nước trở thành cơ sở dữ liệu chung; kết nối với Hệ thống hỗ trợ phát hiện sao chép và kiểm tra lỗi chính tả.

3. Trách nhiệm của Phòng Thanh tra - Pháp chế - Sở hữu trí tuệ

a) Triển khai Quy định về trích dẫn, chống đạo văn đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Trường; trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, Phòng Thanh tra - Pháp chế - Sở hữu trí tuệ tham mưu Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Quy định cho phù hợp;

b) Phối hợp với các đơn vị phổ biến quy định đến các khoa, VC-NLĐ và người

học toàn Trường;

c) Phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan giải quyết những kiến nghị, phản ánh, khiếu nại và tố cáo;

d) Thanh/kiểm tra tình hình thực hiện Quy định về trích dẫn, chống đạo văn của các đơn vị có liên quan.

4. Trách nhiệm của Thư viện Trường

a) Kiểm tra trùng lặp dữ liệu theo quy trình;

b) Thường xuyên tổ chức tập huấn sử dụng Hệ thống hỗ trợ phát hiện sao chép và kiểm tra lỗi chính tả cho các đơn vị, VC-NLĐ, người học và cộng tác viên.

5. Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Đối ngoại và Quản lý khoa học có trách nhiệm

a) Thông tin đến giảng viên, thành viên Hội đồng đánh giá, thẩm định và Ban nội dung về Quy định về trích dẫn, chống đạo văn;

b) Phối hợp với Thư viện Trường kiểm tra lại việc trùng lặp dữ liệu của các tác phẩm theo yêu cầu của giảng viên, thành viên Hội đồng đánh giá, thẩm định và Ban nội dung.

6. Phòng Tổ chức - Cán bộ có trách nhiệm tham mưu Hiệu trưởng trong việc xử lý kỷ luật đối với VC-NLĐ và cộng tác viên vi phạm Quy định này.

7. Phòng Công tác sinh viên có trách nhiệm

a) Cập nhật quy định vào Sổ tay người học; phổ biến quy định trên các kênh thông tin để người học tiếp cận;

b) Tham mưu Hiệu trưởng trong việc xử lý kỷ luật đối với người học vi phạm Quy định này.

8. Các khoa có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến quy định này đến VC-NLĐ, người học và cộng tác viên tại đơn vị; tiếp nhận và xử lý các hành vi đạo văn trong hoạt động dạy - học các môn học thuộc chương trình đào tạo.

9. Khuyến khích toàn thể VC-NLĐ, người học và cộng tác viên trong Nhà trường thông báo và cung cấp những bằng chứng cho Phòng Thanh tra - Pháp chế - Sở hữu trí tuệ hoặc đơn vị quản lý trực tiếp những trường hợp nghi ngờ có hành vi đạo văn.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

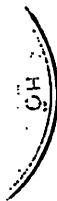
1. Các cá nhân, đơn vị trong Trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Phòng Thanh tra - Pháp chế - Sở hữu trí tuệ để trình Hiệu trưởng xem xét, sửa đổi cho phù hợp.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy định này thay thế Quy định trích dẫn và chống đạo văn (ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-XHNV-TTPC-SHTT ngày 20/01/2020) và được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2024./.

On





Phụ lục
HƯỚNG DẪN TRÍCH DẪN, TRÍCH NGUỒN
VÀ LẬP DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-XHNV-TTPC-SHTT ngày 23 tháng 01 năm 2024
trường Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

Cách trích dẫn tài liệu tham khảo của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh được biên soạn dựa theo chuẩn APA, phiên bản 7 (*Publication Manual of the American Psychological Association, 7th edition*) của Hội Tâm lý học Hoa kỳ (American Psychological Association).

I. Nguyên tắc chung:

- Sử dụng hệ thống trích dẫn “**tác giả - năm xuất bản**” để trích dẫn các tài liệu tham khảo (TLTK) trong văn bản theo chuẩn APA. Trong hệ thống này, mỗi tác phẩm được sử dụng trong một bài viết có hai phần: phần trích dẫn trong chính văn và phần danh mục TLTK tương ứng.

- Đối với trích dẫn trong chính văn: ghi đầy đủ họ tên đối với tác giả người Việt và chỉ ghi họ đối với tác giả người nước ngoài.

Ví dụ:

Nguyễn Văn A (2020) cho rằng/phát biểu/nhận xét/nêu...

Will (2002) cho rằng phát biểu/nhận xét/nêu...

- Trích dẫn trong chính văn giúp người đọc xác định vị trí mục tương ứng của tác phẩm trong danh mục tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự bảng chữ cái ở cuối bài viết. Mỗi trích dẫn trong chính văn chỉ được tương ứng với một mục trong danh mục tài liệu tham khảo.

- Mỗi mục trong danh mục tài liệu tham khảo cho biết **thông tin tác giả, ngày tháng xuất bản, nhan đề và nguồn của tác phẩm** được trích dẫn trong bài viết.

II. Trích dẫn trong tác phẩm

1. Các dạng trích dẫn trong tác phẩm

1.1. Trích dẫn trong ngoặc đơn - (tác giả, năm)

Cả tác giả và năm, được phân tách bằng dấu phẩy cùng đặt trong ngoặc đơn khi trích dẫn trong ngoặc đơn. Cụ thể: (tác giả, năm).

Trích dẫn trong ngoặc đơn có thể xuất hiện ở trong hoặc cuối câu. Khi trích dẫn trong ngoặc đơn ở cuối câu, hãy đặt dấu chấm câu hoặc dấu chấm câu

Ví dụ:

Ông cho rằng “Tinh cộng đồng là sự liên kết các thành viên trong làng lại với nhau, mỗi người đều hướng tới những người khác” (Trần Ngọc Thêm, 1999, tr.96).

Falsely balanced news coverage

khác sau dấu ngoặc đơn đóng.

can distort the public's perception of expert consensus on an issue (Koehler, 2016).

1.2. Trích dẫn tường thuật – tác giả (năm)

Tác giả xuất hiện ngay trong câu và năm xuất bản được ghi chú trong ngoặc đơn ngay sau tên tác giả khi thực hiện trích dẫn tường thuật.

Ví dụ:

Koehler (2016) noted the dangers of falsely balanced news coverage.

Trần Ngọc Thêm (1999) cho rằng “tính cộng đồng là sự liên kết các thành viên trong làng lại với nhau, mỗi người đều hướng tới những người khác” (tr.96).

Lưu ý: Trong một số ít trường hợp, cả tác giả và năm xuất hiện trong cùng một câu tường thuật. Trong trường hợp này, không cần sử dụng dấu ngoặc đơn.

Ví dụ: In 2016, Koehler noted the dangers of falsely balanced news coverage.

2. Dẫn lời trực tiếp, diễn giải và tóm tắt

2.1. Dẫn lời trực tiếp

Trích dẫn trực tiếp là sao chép nguyên văn câu chữ từ một tác phẩm khác hoặc từ tác phẩm đã xuất bản trước đây của chính tác giả. Khi dẫn lời trực tiếp, luôn cung cấp thông tin tác giả, năm xuất bản và số trang (*hoặc có thể là các trang, đoạn văn, mục, bảng, số liệu, tài liệu bổ sung hoặc chú thích từ một bài báo, cuốn sách, báo cáo, trang web hoặc tác phẩm khác; các chương, lời nói đầu hoặc các phần khác của sách có tác giả; dấu thời gian của video hoặc sách nói; và số slide trong bài thuyết trình PowerPoint...*) của trích dẫn trong phần trích dẫn trong chính văn ở định dạng ngoặc đơn hoặc tường thuật.

Để chỉ ra chỉ một trang, hãy sử dụng chữ viết tắt “tr.” (tác phẩm tiếng Việt) hoặc “p.” (tác phẩm tiếng Anh); đối với nhiều trang, hãy sử dụng từ viết tắt “các trang” (hoặc “pp.” đối với tiếng Anh) và phân

Ví dụ:

(Centers for Disease Control and Prevention, 2019, tr.10)

(Shimamura, 2017, Chương 3)

(Armstrong, 2015, các trang 3–17)

(Armstrong, 2015, các trang 3,5,11)

(Shadid, 2020, các đoạn 2–3)

(Kovačič & Horvat, 2019, Bảng 1)

(Thompson, 2020, Slide 7)

(Beck Institute for Cognitive Behavior Therapy, 2012, 1:30:40)

(Aristotle, ca. 350 B.C.E./1994, Phần IV)

(Nguyễn Khắc Thuần, 2016, tr.10. tập 1)

tách phạm vi trang bằng dấu gạch ngang (ví dụ: các trang 34–36).

2.1.1. Trích dẫn dài (40 từ trở lên)

Nếu lời dẫn chứa 40 từ trở lên thì là một đoạn trích dẫn dài:

- Không sử dụng dấu ngoặc kép để dẫn một đoạn trích dẫn dài.
- Bắt đầu đoạn lời dẫn trên một dòng mới và thụt lề toàn bộ đoạn 0,5 inch (khoảng 1,27 cm) từ lề trái.
- Nếu có thêm đoạn văn trong phần trích dẫn, hãy thụt lề dòng đầu tiên của mỗi đoạn tiếp theo thêm 0,5 in.
- Nhận đôi khoảng cách toàn bộ đoạn lời dẫn; không thêm khoảng trống trước hoặc sau nó.

Ví dụ:

- Đoạn lời dẫn với trích dẫn trong ngoặc đơn:

Researchers have studied how people talk to themselves: Inner speech is a paradoxical phenomenon. It is an experience that is central to many people's everyday lives, and yet it presents considerable challenges to any effort to study it scientifically. Nevertheless, a wide range of methodologies and approaches have combined to shed light on the subjective experience of inner speech and its cognitive and neural underpinnings. (Alderson-Day & Fernyhough, 2015, p. 957)

- Đoạn lời dẫn với trích dẫn tường thuật và đoạn lời dẫn kéo dài 02 đoạn văn:

Trần Ngọc Thêm (1999) đã phát biểu rằng:

Tuy nhiên, ngay cả với cách hiểu rộng này trên thế giới cũng có hàng trăm định nghĩa khác nhau. Để định nghĩa một khái niệm, trước hết cần xác định được những đặc trưng cơ bản của nó. Đó là những nét riêng biệt và tiêu biểu, cần và đủ để phân biệt khái niệm (sự vật) ấy với khái niệm (sự vật) khác. Phân tích các cách tiếp cận văn hóa phổ biến hiện nay (coi văn hóa như tập hợp, như hệ thống, như giá trị, như hoạt động, như

kí hiệu, như thuộc tính nhân cách, như thuộc tính xã hội...), có thể xác định được 4 đặc trưng cơ bản mà tổng hợp lại, ta có thể nêu ra một định nghĩa văn hoá như sau:

VĂN HOÁ là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội. (tr.10)

2.1.2. Trích dẫn ngắn (dưới 40 từ)

Nếu một lời dẫn gồm ít hơn 40 từ thì coi đó là một đoạn lời dẫn ngắn, kết hợp nó vào văn bản và đặt nó trong dấu ngoặc kép.

Ví dụ:

Cách 1:

Trần Ngọc Thêm (1999) cho rằng/phát biểu/nhận xét/nêu... “tính cộng đồng là sự liên kết các thành viên trong làng lại với nhau, mỗi người đều hướng tới những người khác” (tr.96).

Cách 2:

Ông cho rằng/phát biểu/nhận xét/nêu... “Tính cộng đồng là sự liên kết các thành viên trong làng lại với nhau, mỗi người đều hướng tới những người khác” (Trần Ngọc Thêm, 1999, tr.96).

2.2. Diễn giải

Diễn giải là trình bày lại ý tưởng của người khác (hoặc ý tưởng đã xuất bản trước đây của bản thân) bằng ngôn từ của mình.

Ví dụ:

Từ những thế kỉ thứ V-VI, sử sách Trung Hoa đã ghi nhận người Chăm là bậc thầy trong nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc gạch (Ngô Văn Doanh, 1994).

Hoặc

Ngô Văn Doanh (1994) cho rằng từ những thế kỉ thứ V-VI, sử

sách Trung Hoa đã ghi nhận người Chăm là bậc thầy trong nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc gạch.

2.3. Tóm tắt

Tóm tắt là đưa các ý tưởng chính của một tác phẩm khác vào tác phẩm của chính tác giả.

Ví dụ:

Ghosh và Maji (2014) chỉ ra tác động của vốn trí tuệ và các thành phần của vốn trí tuệ đối với rủi ro tín dụng ngân hàng và mất khả năng thanh toán. Kết quả của họ cho thấy, vốn trí tuệ có liên quan với khủng hoảng tín dụng ngân hàng. Trong số các thành phần cấu thành, hiệu quả sử dụng vốn con người có ý nghĩa quan trọng và tương quan nghịch với rủi ro tín dụng ngân hàng. Tuy nhiên, họ không đưa ra được kết luận chắc chắn về tác động của vốn trí tuệ đối với rủi ro mất khả năng thanh toán của các ngân hàng.

3. Một số trường hợp đặc biệt

3.1. Một hoặc hai tác giả *Ví dụ*

Nguyễn Thị Hồng Vân (2018) cho rằng/phát biểu/nhận xét/nêu...

Will (2002) cho rằng/phát biểu/nhận xét/nêu...

Phan Đại Doãn và Nguyễn Quang Ngọc (1988) cho rằng/phát biểu/nhận xét/nêu...

(Phan Đại Doãn & Nguyễn Quang Ngọc, 1988, tr.9)

(Joreskog & Sorbom, 2007)

Eifert và Yildiz (2018)

3.2. Ba tác giả trở lên *Ví dụ:*

Nguyễn Thiện Giáp và các tác giả khác (2014)

(Nguyễn Thiện Giáp & các tác giả khác, 2014, tr.8)

(American Educational Research Association et al., 2014)

3.3. Có nhiều tác phẩm có ba tác giả trở lên trùng lặp và cùng một năm xuất bản *Ví dụ:*

Kapoor, Bloom, Montez, Warner và Hill (2017)

Kapoor, Bloom, Zucker, Tang, Köroğlu, L'Enfant, Kim và Daly (2017)

Cả hai trích dẫn này rút gọn thành Kapoor và các tác giả khác (2017). Để tránh sự mơ hồ, trích dẫn chúng

như sau:

Kapoor, Bloom, Montez và các tác giả khác (2017)

Kapoor, Bloom, Zucker và các tác giả khác (2017)

Khi chỉ khác tác giả cuối cùng, hãy ghi rõ tất cả các tên trong mỗi trích dẫn.

Ví dụ:

Hasan, Liang, Kahn và Jones-Miller (2015)

Hasan, Liang, Kahn và Weintraub (2015)

3.4. Không biết tác giả

- Bao gồm nhan đề và năm xuất bản trong phần trích dẫn

+ Sách không có tác giả: (*Interpersonal skills*, 2019)

+ Bài báo trên tạp chí không có tác giả: (“Understanding Sensory Memory,” 2018)

- Khi tác giả của một tác phẩm được công khai chỉ định là “Khuyết danh”, ghi “Khuyết danh” thay thế tên tác giả trong phần trích dẫn trong chính văn: (*Khuyết danh*, 2017)

3.5. Tác giả là tổ chức

Nếu tổ chức có một tên viết tắt nổi tiếng, nêu tên viết tắt trong ngoặc vuông trong lần đầu tiên trích nguồn và sử dụng tên viết tắt trong các trích dẫn sau này.

Ví dụ:

Trích dẫn đầu tiên:

(American Psychological Association [APA], 2017)

The American Psychological Association (APA, 2017) described . . .

Trích dẫn thứ hai:

(APA, 2017) hoặc APA (2017)

3.6. Nhiều tài liệu tham khảo của một tác giả được xuất bản trong cùng năm

Khi nhiều tài liệu tham khảo có cùng tác giả (hoặc các tác giả) và năm xuất bản, hãy thêm một chữ cái viết thường sau năm. Tổ hợp năm-chữ cái này được sử dụng trong cả trích dẫn trong chính văn và mục tài liệu trong danh mục tài liệu tham khảo.

Ví dụ:

(Judge & Kammeyer-Mueller, 2012a)

Judge và Kammeyer-Mueller (2012b)

(Sifuentes, n.d.-a, n.d.-b)

3.7. Ngày được dịch, in lại, tái bản và phát hành lại

Các tác phẩm được dịch, in lại, tái bản hoặc phát hành lại chứa hai ngày trong phần trích dẫn trong chính văn: năm xuất bản tác phẩm gốc và năm xuất bản bản dịch, tái bản, tái bản hoặc phát hành lại. Phân tách các năm bằng dấu gạch chéo.

Ví dụ:

Freud (1900/1953)

(Piaget, 1966/2000)

3.8. Không có năm xuất

Đối với các tác phẩm (bằng tiếng Việt và các ngôn

bản

ngữ khác) khi không có năm xuất bản, sử dụng cụm từ “n.d.” (“no date” – “không xác định ngày tháng”) trong phần trích dẫn trong chính văn; đối với tác phẩm đã được chấp nhận nhưng chưa xuất bản thì dùng “đang xuất bản” (đối với tác phẩm tiếng Việt) và “in press” (đối với tác phẩm tiếng Anh).

Ví dụ:

(Telstra, n.d.)

Hoặc

Telstra (n.d.)

3.9. Các nguồn không có số trang

- Thay thế bằng nhan đề hay tên mục.

Ví dụ:

(Gecht-Silver & Duncombe, 2015, chuyên mục Osteoarthritis).

(Centers for Disease Control and Prevention, 2017, “What Can You Do” section).

- Ghi số thứ tự đoạn văn (đếm tay nếu đoạn văn không được đánh số sẵn).

Ví dụ:

(Chamberlin, 2014, đoạn 1).

- Ghi tên nhan đề hay tên mục kèm với số thứ tự đoạn văn.

Ví dụ:

(DeAngelis, 2018, Musical Forays section, para. 4).

- Tác phẩm nghe nhìn (ví dụ: sách nói, video trên YouTube, TED Talk, chương trình truyền hình): cung cấp đầu thời gian thay cho số trang.

Ví dụ:

(Cuddy, 2012, 2:12).

- Các tác phẩm được chia mục theo quy tắc: dùng tên của quyền sách, chương sách, khổ thơ, vãn thơ, hay khúc ca để thay thế số trang.

Ví dụ:

(King James Bible, 1769/2017, Song of Solomon 8:6).

- Với các vở kịch, hồi kịch, phân cảnh: Trong ví dụ sau, “1.3.36-37” đề cập tới Hồi 1, Phân cảnh 3, Lời 36 và 37.

Ví dụ:

(Shakespeare, 1623/1995, 1.3.36–37).

3.10. Trích dẫn từ hai tài liệu tham khảo trở lên đối với một luận điểm

- Đặt các trích dẫn theo thứ tự bảng chữ cái, ngăn cách chúng bằng dấu chấm phẩy.

Ví dụ:

(Adams et al., 2019; Shumway & Shulman, 2015;

Westinghouse, 2017)

Suliman (2018), Gutiérrez (2012, 2017), and Medina and Reyes (2019) examined.

- Sắp xếp hai hay nhiều tác phẩm của cùng một tác giả theo năm xuất bản.

Ví dụ:

(Department of Veterans Affairs, n.d., 2017a, 2017b, 2019)

Zhou (n.d., 2000, 2016, đang xuất bản)

Ví dụ:

(Department of Veterans Affairs, n.d., 2017a, 2017b, 2019)

Zhou (n.d., 2000, 2016, đang xuất bản)

Ví dụ:

(Carraway et al., 2013, 2014, 2019)

- Để làm nổi bật (các) tác phẩm liên quan trực tiếp nhất đến quan điểm trong một câu nhất định, hãy đặt các trích dẫn đó trước theo thứ tự bảng chữ cái, sau đó chèn dấu chấm phẩy và một cụm từ, chẳng hạn như “xem thêm” (hoặc “see also” trong tác phẩm tiếng Anh), trước phần trích dẫn đầu tiên trong phần trích dẫn còn lại, cũng xếp theo thứ tự bảng chữ cái.

Ví dụ:

(Sampson & Hughes, 2020; xem thêm Augustine, 2017; Melara et al., 2018; Pérez, 2014)

3.11. Nguồn tài liệu sơ cấp và thứ cấp

Hạn chế trích dẫn các nguồn thứ cấp, chỉ nên trích dẫn nguồn thứ cấp khi tác phẩm gốc không còn xuất bản, không có sẵn hoặc chỉ có sẵn bằng ngôn ngữ mà người viết không hiểu.

Ví dụ:

(Rabbitt, 1982, được trích dẫn trong Lyon et al., 2014)

III. Danh mục tài liệu tham khảo (DMTLTK)

Quy tắc chung: Tất cả các dòng sau của mỗi mục trong DMTLTK sẽ được lùi vào 0.5 inches so với dòng đầu tiên. Ví dụ:

Đình Xuân Lâm. (1993). Triều Nguyễn trước âm mưu bành trướng của tư bản phương Tây 1802-1858. *Tạp chí Nghiên cứu lịch sử*, 271(6), 40-52.

- DMTLTK được sắp xếp theo thứ tự chữ cái của họ tác giả đầu tiên của mỗi tác phẩm. Nếu trùng chữ cái đầu của họ thì xếp theo chữ cái tiếp theo. Nếu trùng họ thì xếp theo chữ cái đầu của tên đệm. Nếu trùng cả họ và tên đệm thì xếp theo tên chính.

- Một tác giả có nhiều tác phẩm thì sắp xếp theo năm xuất bản từ xa đến gần.

1. Bài báo trên tạp chí học thuật

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Year). Title of the article. <i>Title of Journal</i> , volume number (issue number), page-page. DOI	(Surname, Year)
Họ tên tác giả. (Năm). Tên bài báo. <i>Tên của Tạp chí</i> , tập (kỳ), trang. DOI	(Họ tên, Năm)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Một tác giả	
Strangfeld, J. A. (2019). I just don't want to be judged: Cultural capital's impact on student plagiarism. <i>SAGE Open</i> , 9(1), 1-14. https://doi.org/10.1177/2158244018822382	(Strangfeld, 2019) Hoặc Strangfeld (2019)
Đình Xuân Lâm. (1993). Triều Nguyễn trước âm mưu bành trướng của tư bản phương Tây 1802-1858. <i>Tạp chí Nghiên cứu lịch sử</i> , 271(6), 40-52. https://doi.org/xxxxxxxxxxxxxxxxxxxx	(Đình Xuân Lâm, 1993) Hoặc Đình Xuân Lâm (1993)
Hai tác giả	
Vezzani, V., & Gonzaga, S. (2017). Design for social sustainability: An educational approach for insular communities. <i>The DesignJournal</i> , 20(1), 937-951. https://doi.org/10.1080/14606925.2017.1353038	(Vezzani & Gonzaga, 2017) Hoặc Vezzani và Gonzaga(2017)
Hoàng Ngọc Minh Châu & Trần Duy Minh. (2016). Tiềm năng phát triển du lịch nông thôn tại Cù lao Tân Triều, tỉnh Đồng Nai. <i>Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ</i> , 19(5), 61-69. https://doi.org/xxxxxxx	(Hoàng Ngọc Minh Châu & Trần Duy Minh, 2016) Hoặc Hoàng Ngọc Minh Châu và Trần Duy Minh (2016)
Từ ba tác giả trở lên	
<i>Lưu ý: Liệt kê tất cả các tác giả trong danh mục tham khảo của tác giả, với dấu '&' trước tác giả cuối cùng. Nếu có hơn 21 tác giả, hãy bao gồm 19 tác giả đầu tiên, tiếp theo là "..." và sau đó là tác giả cuối cùng.</i>	<i>Tác giả đầu tiên và theo sau là "và các tác giả khác"</i>

Nielsen, M., Haun, D., Kartner, J., & Legare, C. H. (2017). The persistent sampling bias in developmental psychology: A call to action. <i>Journal of Experimental Child Psychology</i> , 162(1), 31-38. https://doi.org/10.1016/j.jecp.2017.04.017	(Nielsen và các tác giả khác, 2017) Hoặc Nielsen và các tác giả khác (2017)
Nguyễn Duy Mộng Hà, Bùi Ngọc Quang & Trần Thị Nga. (2016). Phát triển năng lực cán bộ chuyên trách công tác đảm bảo chất lượng trong nhà trường đại học Việt Nam thời toàn cầu hóa. <i>Tạp Chí Quản lý giáo dục</i> , 8(11), 220-226. https://doi.org/xxxxxxxxxxxxx	(Nguyễn Duy Mộng Hà và các tác giả khác, 2016) Hoặc Nguyễn Duy Mộng Hà và các tác giả khác (2016)

2. Sách

Đối với ngày của sách, sử dụng ngày được ghi trên trang bản quyền của tác phẩm.

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Chương sách	
Surname, I. (Year). Title of Chapter. In I. Editor (Ed.), <i>Title of book</i> (pp. xx-xx). Publisher.	(Surname, Year)
Họ tên. (Năm). Tên chương. Người biên tập (biên tập), <i>Tên sách</i> (các trang trong chương). Tên Nhà xuất bản.	(Họ tên, Năm)
Sách đã được ủy quyền với DOI	
Surname, I. (Year). <i>Title of book</i> . Publisher. https://doi.org/xxxxxxxxxxxxx	(Surname, Year)
Họ tên. (Năm). <i>Tên sách</i> . Tên Nhà xuất bản. https://doi.org/xxxxxxxxxxxxx	(Họ tên, Năm)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Sách có tác giả không có DOI - bản in hoặc sách điện tử (Một tác giả)	
Frier, S. (2020). <i>No filter: The inside story of Instagram</i> . Simon & Schuster.	(Frier, 2020) Hoặc Frier (2020)

Ngô Thị Phương Lan. (2022). <i>Giáo trình Nhân học kinh tế</i> . NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.	(Ngô Thị Phương Lan, 2022) Hoặc Ngô Thị Phương Lan (2022)
Sách có tác giả không có DOI - bản in hoặc sách điện tử (Hai tác giả)	
Moses, J. W., & Knutsen, T. L. (2019). <i>Ways of knowing: Competing methodologies in social and political research</i> (3rd ed.). Red Globe Press.	(Moses & Knutsen, 2019) Hoặc Moses và Knutsen (2019)
Phan Mạnh Hùng & Nguyễn Đông Triều. (2017). <i>Theo dấu người xưa</i> . NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.	(Phan Mạnh Hùng & Nguyễn Đông Triều, 2017) Hoặc Phan Mạnh Hùng và Nguyễn Đông Triều (2017)
Sách có tác giả không có DOI - bản in hoặc sách điện tử (Từ ba tác giả trở lên *)	
<p>Berman, A., Frandsen, G., Snyder, S., Levett-Jones, T., Burston, A., Dwyer, T., Hales, M., Harvey, N., Moxham, L., Langtree, T., Reid-Searl, K., Rolf, F., & Stanley, D. (2020). <i>Kozier and Erb's fundamentals of nursing</i> (5th ed., Vol. 2). Pearson Australia.</p> <p><i>Lưu ý: Nếu có 21 tác giả trở lên, hãy bao gồm tên của 19 tác giả đầu tiên trong danh sách tham khảo, tiếp theo là "... " và sau đó là tên của tác giả cuối cùng. Không nên có nhiều hơn 20 tên.</i></p>	(Berman và các tác giả khác, 2020) Hoặc Berman và các tác giả khác (2020)
Sách có tác giả là tổ chức/doanh nghiệp	
Australian Institute of Health and Welfare. (2009). <i>Indigenous housing needs 2009: A multi-measure needs model</i> (AIHW cat. no. HOU 214).	Lần đầu: (Australian Institute of Health and Welfare [AIHW], 2009) Trích dẫn tiếp theo: (AIHW, 2009)
Sách tái bản	
Freud, S. (2010). <i>The interpretation of dreams: The complete and definitive text</i> (J. Strachey, Ed. &	(Freud, 1900/2010) Hoặc Freud (1900/2010)

Trans.). Basic Books. (Original work published 1900).	
Sách được biên tập lại (edited books) có DOI	
Gair, S., & van Luyn, A. (Eds.). (2016). <i>Sharing qualitative research: Showing lived experience and community narratives</i> . Routledge. https://doi.org/10.4324-/9781315660875	(Gair & van Luyn, 2016) Hoặc Gair và van Luyn (2016)
Chương trong 1 cuốn sách biên tập lại	
Richards, K. C. (1997). Views on globalization. In H. L. Vivaldi (Ed.), <i>Australia in a global world</i> (pp. 29-43). Century.	(Richards, 1997) Hoặc Richards (1997)
Sách có tác giả với DOI	
Stewart, P. J., & Strathern, A. J. (2019). <i>Sustainability, conservation, and creativity: Ethnographic learning from small-scale practices</i> . Routledge. https://doi.org/10.4324/9780429456312	(Stewart & Strathern, 2019) Hoặc Stewart và Strathern (2019)
Bài báo / Chương trong Sách biên tập lại có DOI	
Hancox, D. (2016) Amplified stories: digital technology and representations of lived experiences. In S. Gair & A. van Luyn (Eds.), <i>Sharing qualitative research: Showing lived experience and community narratives</i> . Routledge. https://doi.org/10.4324/9781315660875	(Hancox, 2016) Hoặc Hancox (2016)
Từ điển, Bách khoa toàn thư - bản in	
VandenBos, G. R. (Ed.). (2007). <i>APA dictionary of psychology</i> . American Psychological Association.	(VandenBos, 2007) Hoặc VanDenBos (2007)
Từ điển, Bách khoa toàn thư - offline	
Arcus, D. (2001). Attention deficit/hyperactivity disorder (ADHD). In B. Strickland (Ed.), <i>The Gale encyclopedia of psychology</i> . http://	(Arcus, 2001) Hoặc Arcus (2001)

www.gale.cengage.com/	
Tài liệu quảng cáo - tác giả cũng là nhà xuất bản	
NSW Health. (n.d.). <i>Guide to equipment and service</i> [Brochure].	(NSW Health, n.d.) Hoặc NSW Health (n.d.)
Sách dịch	
Gaarder, J. (1994). <i>Sophie's World: A novel about the history of philosophy</i> (P. Moller, Trans.) Phoenix House. (Original work published 1991).	(Gaarder, 1991/1994) Hoặc Gaarder (1991/1994)

3. Các nguồn tin tức

3.1. Báo và Tạp chí (Magazines)

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Year, Month Day). Title of the article. <i>Title of the newspaper</i> . Page No. URL (if online)	(Surname, Year)
Họ tên. (Năm, Tháng Ngày). Tên bài báo. <i>Tên Tạp chí</i> . Số trang. URL (Nếu online)	(Họ tên, Năm)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Báo hoặc Tạp chí - in hoặc cơ sở dữ liệu thư viện	
McIlroy, T. (2021, March 24). Medical device research gets big funding jab. <i>The Australian Financial Review</i> , pp.8-9.	(McIlroy, 2021) Hoặc McIlroy (2021)
Báo hoặc Tạp chí - từ trang web	
Yeates, C., & Gulati, R. (2019, March 2). Yellow Brick Road's accounts could have \$30 million pothole. <i>The Sydney Morning Herald</i> . https://www.smh.com.au/business/banking-and-finance/yellow-brick-road-s-accounts-could-have-30-million-pothole20190301-	(Yeates & Gulati, 2019) Hoặc Yeates and Gulati (2019)

p5117q.html	
Bài viết trên trang web tin tức	
Doran, M. (2019, November 25). <i>Aged care royal commission interim findings prompt \$500 million in additional funds</i> . ABC News. https://www.abc.net.au/news/2019-11-25/federalgovernment-aged-care-royal-commission/11734754	(Doran, 2019) Hoặc Doran (2019)
Báo hoặc Tạp chí - không có tác giả	
Free exchange: Regression to the memes. (2021, February 27). <i>The Economist</i> , 438(9234), 69.	("Free Exchange", 2021)

3.2. Tin tức phát thanh và truyền hình

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Presenter or reporter). (Year, Month Day). Title of The program. [Type of broadcast]. Location of broadcast: <i>Title of the Channel</i> , URL (if online)	(Surname, Year)
Họ tên (Người dẫn chương trình hoặc phóng viên). (Năm, Tháng Ngày). Tiêu đề của chương trình. [Loại phát sóng]. Địa điểm phát sóng: <i>Tiêu đề của kênh</i> , URL (nếu trực tuyến)	(Họ tên, Năm)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Tin tức truyền hình – phát sóng	
Jones, T. (Presenter). (2019, November 25). International Power. Q&A. [Television broadcast]. <i>Australian Broadcasting Corporation</i> .	(Jones, 2019) Hoặc Jones (2019)
Tin tức truyền hình – bản chép lời (transcript)	

Barry, P. (Presenter). (2019, November 25). Media Watch. [Television program transcript]. <i>Australian Broadcasting Corporation</i> . https://iview.abc.net.au/show/media-watch/series/0/...	(Barry, 2019) Hoặc Barry (2019)
Tin tức phát thanh – phát sóng	
Barclay, P. (Presenter). (2019, 25 November). Do unions help or harm the economy? [Radio broadcast]. <i>ABC Radio National</i> .	(Barclay, 2019) Hoặc Barclay (2019)
Tin tức phát thanh – bản chép lời (transcript)	
Griffiths, M. (Reporter). (2019, November 24). No water, no us. In Background Briefing [Radio program transcript]. <i>ABC Radio National</i> . https://www.abc.net.au/radionational/programs/backgroundbriefing/nsw-big-dry/11725046	(Griffiths, 2019) Hoặc Griffiths (2019)

4. Nguồn Web

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Webpage – với tác giả cá nhân	
Surname, I. (YYYY, Month DD). <i>Title of work</i> . Site Name. https://xxxxxxxxxxxxxx <i>Lưu ý: Cung cấp ngày cụ thể nhất có thể. Nếu tác giả chỉ có thể tìm thấy năm, chỉ cần bao gồm năm. Nếu không tìm thấy ngày, hãy sử dụng n.d.</i>	(Surname, Year)
Webpage – không có tác giả cá nhân	
Organisation name. (YYYY, Month DD). <i>Title of webpage</i> . https://xxxxxxxxxxxxxx	(Organisation name, Year)
Webpage – với nội dung thay đổi thường xuyên	
Surname, I. (YYYY, Month DD). <i>Title of work</i> . Site Name. Retrieved date, from https://xxxxxxxxxxxxxx	(Surname, Year)

<p><i>Lưu ý: Bao gồm ngày truy xuất.</i></p> <p><i>Sử dụng tên tổ chức nếu không có tác giả cá nhân nào được liệt kê. Tác giả không cần phải bao gồm tên trang web nếu nó giống như tên tổ chức.</i></p>	
Web Document – chẳng hạn như pdf, word doc, xlsx v.v...	
<p>Author, I. (YYYY, Month DD). <i>Title of work</i>. Site Name. https://xxxxx</p> <p><i>Lưu ý: Khi tác giả và tên trang web giống nhau, tác giả không cần phải bao gồm tên trang web.</i></p>	(Surname, Year)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Webpage – với tác giả cá nhân	
<p>Adeney, R. (2018, March 15). <i>Structural change in the Australian economy</i>. Reserve Bank of Australia. https://www.rba.gov.au/publications/bulletin/2018/mar/structural-change-in-theaustralian-economy.html</p>	<p>(Adeney, 2018) Hoặc Adeney (2018)</p>
Webpage – không có tác giả cá nhân	
<p>World Health Organization. (2018). <i>Climate change and health</i>. https://www.who.int/news-room/fact-sheets/detail/climatechange-and-health</p> <p>Telstra. (n.d.). <i>EME research and science monitoring</i>. https://www.telstra.com.au/consumer-advice/eme/eme-research</p>	<p>(World Health Organization, 2018) Hoặc World Health Organization(2018) (Telstra, n.d.) Hoặc Telstra (n.d.)</p>
Webpage – với nội dung thay đổi thường xuyên	
<p>Australian Bureau of Statistics. (n.d.). <i>Population clock</i>. Retrieved January 17, 2020, from https://www.abs.gov.au/AUSSTATS/abs@.nsf/Web+Pages/Population+Clock?opendocument&ref=HPKI</p>	<p>(Australian Bureau of Statistics, n.d.) Hoặc Australian Bureau of Statistics (n.d.)</p>
Web Document – chẳng hạn như pdf, word doc, xlsx vv	

<p>Commonwealth Scientific and Industrial Research Organisation. (2019). <i>Annual report 2018-2019</i>. https://www.csiro.au/en/About/Our-impact/Reporting-our-impact/Annual-reports/1819-annual-report/Overview-and-downloads</p>	<p><i>Lần đầu trong bài:</i> (Commonwealth Scientific and Industrial Research Organisation [CSIRO], 2019) Hoặc Commonwealth Scientific and Industrial Research Organisation (CSIRO, 2019)</p> <p><i>Các lần tiếp theo:</i> (CSIRO, 2019)</p>
<p>Website – Toàn bộ trang web</p>	
<p>Không đưa vào danh mục tham khảo. Nếu tác giả chỉ đề cập đến một trang web nói chung, tác giả không cần phải tạo một danh mục tham khảo.</p>	<p>Bao gồm tên của trang web trong tác phẩm của tác giả và cung cấp URL trong ngoặc/dấu ngoặc đơn: Tổng Cục Thống kê Việt Nam (https://www.gso.gov.vn/) công bố ...</p>

5. Báo cáo

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Year). <i>Title of report</i> . Name of organisation. https://xxxxxxxxxxxxxxxx	(Surname, Year)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
<p>Báo cáo chung</p>	
<p>Bradshaw, S. & Steffen, W. (2021). <i>Hitting home: The compounding costs of climate inaction</i>. Climate Council. https://www.climatecouncil.org.au/resources/hitting-home-compoundingcosts-climate-inaction/</p>	<p>(Bradshaw & Steffen, 2021) Hoặc Bradshaw và Steffen (2021)</p>

Báo cáo thường niên của công ty	
Qantas Airways Limited. (2020). <i>Qantas annual report 2020</i> . https://investor.qantas.com/FormBuilder/_Resource/_module/doLLG5ufYkCyEPjF1tpgyw/file/annual-reports/2020-Annual-Report-ASX.pdf	(Qantas Airways Limited, 2020) Hoặc Qantas Airways Limited(2020)
Báo cáo ngành/thị trường (bao gồm từ cơ sở dữ liệu)	
Vuong, B. (2018, November). <i>Coffee shops in Australia: IBISWorld industry report (OD5381)</i> . IBISWorld. http://www.ibisworld.com	(Vuong, 2018) Hoặc Vuong (2018)
Hồ sơ/Báo cáo công ty (bao gồm từ cơ sở dữ liệu)	
Billion. (n.d.). <i>Platypus Shoes (Australia) Pty Ltd [Company profile]</i> . Retrieved March 22, 2021, from Company360. https://company360.com.au/	(Billion, n.d.) Hoặc Billion (n.d.)
Báo cáo quốc gia (bao gồm từ cơ sở dữ liệu)	
Euromonitor International. (2020, October 19). <i>Income and expenditure: Japan [Country report]</i> . Passport. https://www.portal.euromonitor.com/	(Euromonitor International, 2020) Hoặc Euromonitor International(2020)
Báo cáo được ủy quyền	
Cooper, R., Coles, A., & Hanna-Osborne, S. (2017). <i>Skipping a beat: Assessing the state of gender equality in the Australian music industry</i> . University of Sydney. http://doi.org/10.25910/5db1292d585d4	(Cooper và các tác giả khác, 2017) Hoặc Cooper và các tác giả khác (2017)

6. Ấn phẩm Chính phủ

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Báo cáo cơ quan/tổ chức Chính phủ	

Organisation name (Year). <i>Title of report</i> . https://xxxxxxxxxxxxx	(Organisation name, Year)
Báo cáo cơ quan/ tổ chức Chính phủ - với các tác giả cá nhân	
Surname, I. (Year). <i>Title of report</i> (Report number). Publisher Name. https://xxxxxx <i>Lưu ý: Tên nhà xuất bản là tên tổ chức của tác giả. Tác giả chỉ cần trích điều này nếu các tác giả cá nhân được liệt kê. Bao gồm số báo cáo nếu có, nếu không, tác giả không cần đưa vào.</i>	(Surname, Year)
Thông cáo báo chí	
Surname, I. (YYYY, Month DD). <i>Title of press release</i> [Pressrelease]. https://xxxxxx	(Surname, Year)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Báo cáo của Cơ quan / Tổ chức Chính phủ	
Australian Institute of Health and Welfare. (2019). <i>Hospitals at a glance 2017-18</i> . https://www.aihw.gov.au/reports/hospitals/hospitals-at-a-glance-2017-18/report-editions	Lần đầu trong bài: (Australian Institute of Health and Welfare [AIHW], 2019) Hoặc Australian Institute of Health and Welfare (AIHW, 2019) Các lần tiếp theo: (AIHW, 2019)
Báo cáo của Cơ quan / Tổ chức Chính phủ - với các tác giả cá nhân	
Jenner, K., & Tulip, P. (2020). <i>The apartment shortage</i> (Research Discussion Paper RDP 2020-04). Reserve Bank of Australia. https://www.rba.gov.au/publications/rdp/2020/pdf/rdp202004.pdf	(Jenner & Tulip, 2020) Hoặc Jenner and Tulip (2020)
Thông cáo báo chí	
Department of the Environment and Energy. (2019,	(Department of the

<p>August 26). <i>Environment takes action on synthetic greenhouse gas offenders</i> [Press release]. https://www.environment.gov.au/mediarelease/environment-takes-action-syntheticgreenhouse-gas-offenders</p> <p>Quốc hội. (2023, ngày 27 tháng 11). <i>Kỳ họp bất thường lần thứ 5, Quốc hội khóa XV</i>. [Thông cáo báo chí số 21]. https://quochoi.vn/hoatdongcuaquochoi/cackyhophquochoi/quocHoikhoaxv/kyhophthusau/Pages/thong-cao.aspx?ItemID=82611</p>	<p>Environment and Energy, 2019) Hoặc Department of the Environment and Energy (2019)</p> <p>(Quốc hội, 2023) hoặc Quốc hội (2023)</p>
---	--

7. Số liệu, Bảng và Dữ liệu

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Hình, Bảng, Đồ thị, Bản đồ hoặc Biểu đồ	
Surname, I. (Year). Title of figure. [Type]. In source where you found it (p.X). Publisher.	(Surname, Year)
Dữ liệu hoặc Thống kê	
Organisation Author. (Year). <i>Title of document: subtitle if provided</i> (Report Number if provided). Retrieved from http://...	(Surname, Year)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Hình, Bảng, Đồ thị, Bản đồ hoặc Biểu đồ	
<p>Kaplan, R. S., & Norton, D. P. (2004). Internal processes deliver value over different time horizons [Graph]. In <i>Strategy maps: Converting intangible assets into tangible outcomes</i> (p. 48). Harvard Business School</p> <p><i>Lưu ý: Trích dẫn từng điều này như cách bạn làm cho một cuốn sách. Bao gồm, trong dấu ngoặc vuông, loại mục nhập ngay sau tiêu đề: [Hình]. [Bảng]. [Bản đồ].</i></p>	<p>(Kaplan & Norton, 2004) Hoặc Kaplan và Norton (2004)</p>

[Đồ thị]. [Biểu đồ].	
Dữ liệu hoặc Thống kê	
<p><i>Lưu ý: Giống như trích dẫn từ một trang web.</i></p> <p>Australian Bureau of Statistics. (2017). 2071.0 - <i>Census of Population and Housing: Reflecting Australia - Stories from the Census, 2016: Religion in Australia.</i> https://www.abs.gov.au/ausstats/abs@.nsf/Lookup/by+-Subject/2071.0~2016~Main+Features~Religion+Data+Summary~70</p>	(ABS, 2017). Hoặc ABS (2017)

8. Luận văn và luận án

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Year). <i>Title of the thesis.</i> (Publication number) [Thesis type, Institution of study]. Location.	(Surname, Year)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Luận văn, luận án in	
Fryer, L. (2013). <i>Motivated study/learning strategies: cross-sectional and longitudinal investigations.</i> [Doctoral thesis, University of Sydney]. Australia.	(Fryer, 2013) Hoặc Fryer (2013)
Luận văn, luận án kỹ thuật số	
Jones, C. (2019). <i>An evaluation of training to prepare nurses in a home-based service to care for children and families.</i> (Publication no. 20958) [Doctoral thesis, University of Sydney]. University of Sydney e-Repository.	(Jones, 2019) Hoặc Jones (2019)

9. Tài liệu hội nghị/hội thảo

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Year, Month, Days). Title of paper [Type	(Surname, Year)

of paper]. Conference Name, Location. URL (if available)	
--	--

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Bài báo hội nghị hoặc hội thảo trong kỷ yếu đã xuất bản - bản in	
Edge, M. (1996). Lifetime prediction: Fact or fancy? In M. S. Koch, T. Padfield, J. S. Johnsen, & U. B. Kejser (Eds.), <i>Proceedings of the Conference on Research Techniques in Photographic Conservation</i> (pp. 97-100). Royal Danish Academy of Fine Arts.	(Edge, 1996) Hoặc Edge (1996)
<i>Lưu ý: Nếu bài báo là từ một cuốn sách, hãy sử dụng định dạng trích dẫn chuong sách. Nếu đó là từ các thủ tục tổ tụng được công bố thường xuyên (ví dụ: hàng năm), hãy sử dụng định dạng trích dẫn bài báo trên tạp chí.</i>	
Bài báo hội nghị hoặc hội thảo trong kỷ yếu đã xuất bản – online	
Kappel, T. (2020). Fundamentals of music copyright. In <i>Jazz Education Network 2020 proceedings</i> . https://www.eventscribe.com/2020/JEN/agenda.asp?pfp=FullSchedule	(Kappel, 2020) Hoặc Kappel (2020)
Tài liệu hội nghị không được xuất bản	
Hovorka, D., Boell, S. (2017). Contribution in Information Systems: Insights from the Disciplinary Matrix. <i>The 28th Australasian Conference on Information Systems ACIS 2017</i> , Hobart: Australasian Association for Information Systems (AAIS).	(Hovorka & Boell, 2017) Hoặc Hovorka và Boell (2017)

10. Tài liệu học tập đại học

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Surname, I. (Year, Month DD). <i>Title of work</i> [Format]. Site Name. https://xxxxx	(Surname, Year)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Slide bài giảng / tài liệu phát tay / tài liệu hướng dẫn - có sẵn trực tuyến	
Whittington, C. (2018). <i>NURS1001 Health and human biology, lecture 7, week 4, module 1: Fuel for life - break it down and build it up</i> [PowerPoint slides]. Sydney Nursing School, University of Sydney Canvas. https://canvas.sydney.edu.au/courses/11496/pages/week-four-read-me-fuel-for-life-metabolism-storageand-release	(Whittington, 2018) Hoặc Whittington (2018)

11. Phim ảnh, Âm nhạc, Truyền hình, Phương tiện truyền thông

a) Các yếu tố trích dẫn

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Writer/Director/Composer. (Year). <i>Title</i> . [Source type]. Location.(eg. URL)	(Surname, Year)

b) Ví dụ

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Hình ảnh - trực tuyến	
Voros, B. (2018). snow mountain under stars [Photo]. Unsplash. https://unsplash.com/photos/phIFdC6lA4E	(Voros, 2018) Hoặc Voros (2018)
Ghi chú lót	
Weiner, D. J. (1995). [Liner notes]. J. Teagarden (Composer), Big 'T' jump [CD]. Jass Records.	(Weiner, 1995) Hoặc Weiner (1995)
Score	
Scott, C. (2013). C minor waltz: For jazz quintet [Score]. Craig Scott	(Scott, 2013) Hoặc Scott (2013)
Bài hát	
Beyonce. (2016). Hold Up [Song]. On Lemonade. Parkwood; Columbia	(Beyonce, 2016) Hoặc Beyonce

	(2016)
Phỏng vấn - Đài	
Mitchell, N. (Presenter). (2009, October 16). Interview with the Prime Minister, Kevin Rudd. In Mornings with Neil Mitchell [Radio broadcast]. Radio 3AW.	(Mitchell, 2009) Hoặc Mitchell (2009)
Phỏng vấn - Truyền hình	
Denton A. (Producer and Interviewer). (2006, September 25). Interview with Raelene Boyle. In Enough Rope with Andrew Denton. [Television broadcast]. Australian Broadcasting Corporation.	(Denton, 2006) Hoặc Denton (2006)
Bộ phim	
Jackson, P. (Director), & Pyke, S. (Producer). (2003). The lord of the rings: The return of the king [Motion picture]. Imagine Films.	(Jackson & Pyke, 2003) Hoặc Jackson and Pyke (2003)
Tập âm thanh	
Reed, B. (Host). (2017, March 28). Tedious and brief [Audio podcast episode]. In S-Town. https://stownpodcast.org/chapter/3	(Reed, 2017) Hoặc Reed (2017)
Chương trình phát thanh - phát sóng	
Koval, R. (Presenter). (2009, November 19). The Book Show [Radio broadcast]. ABC Radio National.	(Koval, 2009) Hoặc Koval (2009)
Chương trình phát thanh - bản ghi	
Mascall, S. (Reporter). (2005, February 14). Are we hardwired for creativity? In Innovations [Radio program] [Transcript]. Melbourne, Australia: ABC Radio Australia. http://www.abc.net.au/ra/innovations/stories/s1302318.htm	(Mascall, 2005) Hoặc Mascall (2005)
Bài phát biểu - trực tuyến	
Clark, H. (2007, April 25). Prime Minister's 2007 ANZAC Day message [Transcript]. http://www.anzac.govt.nz	(Clark, 2007) Hoặc Clark (2007)
Quảng cáo trên Truyền hình	
Beyondblue (Producer). (2009, November 29). Beyondblue: Anxiety [Television advertisement]. WIN TV.	(Beyondblue, 2009) Hoặc Beyondblue (2009)

Chương trình truyền hình - phát sóng	
Kimball, C. (Presenter). (2009, September 4). Stateline [Television broadcast]. ABC TV. <i>Lưu ý: Luôn luôn kiểm tra trang web của đài truyền hình và sử dụng bảng điểm, nếu có sẵn, for báo giá trực tiếp.</i>	(Kimball, 2009) Hoặc Kimball (2009)
Chương trình truyền hình - bản ghi	
McLaughlin, M. (Presenter). (2004, November 7). Cyclone Tracy. In Rewind [Television program] [Transcript]. ABC TV. http://www.abc.net.au/tv/rewind/txt/s1233697.htm	(McLaughlin, 2004) Hoặc McLaughlin (2004)
Hội thảo trên web	
Norman, P. (2020). Introduction to Endnote [Webinar]. University of Sydney Library. https://...	(Norman, 2020) Hoặc Norman (2020)

12. Tài liệu pháp lý

Tác giả có thể thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan về công tác văn thư hoặc khuyến nghị tác giả thực hiện như sau:

DANH MỤC THAM KHẢO	TRÍCH DẪN TRONG BÀI
Tổ chức có thẩm quyền ban hành văn bản. Tên văn bản (số, ký hiệu văn bản, ngày tháng năm ban hành).	Theo điểm, khoản, Điều, Tên văn bản, năm ban hành.

American Psychological Association. (2020). Publication manual of the American Psychological Association (7th ed.). <https://doi.org/10.1037/0000165-000>

Thông tin trong hướng dẫn này được biên soạn theo Sổ tay được xuất bản của Hiệp hội Tâm lý Hoa Kỳ: Hướng dẫn chính thức về trích dẫn theo chuẩn APA (xuất bản lần thứ 7) được xuất bản vào năm 2020.

Nguồn tham khảo bổ sung: APA Style website: <https://apastyle.apa.org/>. *Qu*